

Số: 1974/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 19 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực Quản lý xuất nhập cảnh thuộc thẩm quyền giải quyết
của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tại Tờ trình số 625/TTr-SNV ngày 21/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 02 quy trình nội bộ giải quyết 01 thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý xuất nhập cảnh thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Bãi bỏ: 03 quy trình nội bộ giải quyết 01 thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý xuất nhập cảnh đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 23/3/2020 (Cụ thể: các quy trình số 4.1, 4.2, 4.3 Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chánh Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan: trên cơ sở quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt, bãi

bỏ tại Điều 1 Quyết định này, xây dựng mới, sửa đổi hoặc bãi bỏ quy trình điện tử giải quyết từng thủ tục hành chính; cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Ngoại vụ, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1974/QĐ-UBND ngày 19/9/ 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	LĨNH VỰC/THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Trang
	Lĩnh vực Quản lý xuất nhập cảnh	
	Cấp văn bản cho phép sử dụng thẻ ABTC tại địa phương	4
1	<i>Đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 9 Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg ngày 12/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ và đang làm việc tại các Doanh nghiệp thuộc quyền quản lý của UBND tỉnh</i>	4 – 6
2	<i>Đối với các trường hợp quy định tại Khoản 3, Điều 9 Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg ngày 12/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ</i>	7 – 10

Phần II
NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Thủ tục Cấp văn bản cho phép sử dụng thẻ ABTC tại địa phương

1. Đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 9 Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg ngày 12/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ và đang làm việc tại các Doanh nghiệp thuộc quyền quản lý của UBND tỉnh

ĐVT: ngày làm việc.

TT	Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; quét (scan), số hóa hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện: + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Lãnh sự và người Việt Nam ở nước ngoài – Sở Ngoại vụ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Ngoại vụ tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công (HCC).	0,5 ngày
Bước 2	Nhận hồ sơ TTHC. Phân công xem xét, tham mưu xử lý.	Lãnh đạo phòng Lãnh sự và Người Việt Nam ở nước ngoài – Sở Ngoại vụ	1,0 ngày
Bước 3	- Xem xét hồ sơ TTHC, việc đáp ứng các yêu cầu, điều kiện của Doanh nhân theo quy định. - Báo cáo kết quả, đề xuất Lãnh đạo phòng Lãnh sự và người Việt	Chuyên viên phòng Lãnh sự và Người Việt Nam ở nước ngoài – Sở Ngoại vụ	9,0 ngày

	<p>Nam ở nước ngoài – Sở Ngoại vụ tham mưu Lãnh đạo Sở Ngoại vụ phê duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ Hồ sơ TTHC;</p> <p>+ Dự thảo Tờ trình của Sở Ngoại vụ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC;</p> <p>+ Dự thảo kết quả giải quyết TTHC theo quy định.</p>		
Bước 4	<p>- Duyệt kết quả xem xét hồ sơ TTHC, việc đáp ứng các yêu cầu, điều kiện của Doanh nhân theo quy định.</p> <p>- Trình Lãnh đạo Sở Ngoại vụ phê duyệt Tờ trình trình UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ Hồ sơ TTHC;</p> <p>+ Dự thảo Tờ trình của Sở Ngoại vụ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC;</p> <p>+ Dự thảo kết quả giải quyết TTHC theo quy định.</p>	Lãnh đạo phòng Lãnh sự và Người Việt Nam ở nước ngoài – Sở Ngoại vụ	1,0 ngày
Bước 5	Phê duyệt Tờ trình của Sở Ngoại vụ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Sở Ngoại vụ	2,0 ngày
Bước 6	<p>- Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành Tờ trình của Sở Ngoại vụ (kèm theo hồ sơ TTHC và các Văn bản liên quan).</p> <p>- Chuyển Văn bản đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Ngoại vụ.</p>	Bộ phận Văn thư của Sở Ngoại vụ	1,0 ngày
Bước 7	Nhận Tờ trình của Sở Ngoại vụ (kèm theo hồ sơ TTHC và các Văn bản liên quan), cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; chuyển đến UBND tỉnh (qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh)	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Ngoại vụ	0,5 ngày
Bước 8	Nhận Tờ trình của Sở Ngoại vụ trình UBND tỉnh; chuyển Chuyên viên	Bộ phận Tiếp nhận và Trả	0,25 ngày

	theo dõi ngành, lĩnh vực – Văn phòng UBND tỉnh kiểm soát, tham mưu xử lý theo quy định.	kết quả Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 9	Kiểm soát về thể thức, kỹ thuật, nội dung trình của Sở Ngoại vụ; tổng hợp kết quả, báo cáo Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh duyệt, trình Lãnh đạo UBND tỉnh. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> - <i>Hồ sơ TTHC.</i> - <i>Tờ trình của Sở Ngoại vụ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định TTHC.</i> - <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC của UBND tỉnh.</i>	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	2,0 ngày
Bước 10	Duyệt kết quả, trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> - <i>Hồ sơ TTHC.</i> - <i>Tờ trình của Sở Ngoại vụ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định TTHC.</i> - <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC của UBND tỉnh.</i>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 11	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC *	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 12	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành kết quả giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận Văn thư của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 13	Nhận kết quả giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Ngoại vụ tại Trung tâm Phục vụ HCC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 14	- Nhận kết quả giải quyết TTHC; số hóa hồ sơ TTHC và cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, kết thúc việc giải quyết TTHC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Ngoại vụ tại Trung tâm Phục vụ	

	- Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	HCC	
<p style="text-align: center;">Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định)</i></p>			20,0 ngày

*: Văn bản của UBND tỉnh đồng ý cho phép Doanh nhận được sử dụng thẻ ABTC hoặc Văn bản từ chối, nếu rõ lý do cho cơ quan, tổ chức có Doanh nhân theo quy định.

2. Đối với các trường hợp quy định tại Khoản 3, Điều 9 Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg ngày 12/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ

ĐVT: ngày làm việc.

TT	Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	<p>Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; quét (scan), số hóa hồ sơ TTHC tiếp nhận, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh theo quy định. Thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định: hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và gửi phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định; + Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: gửi Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ TTHC theo quy định. + Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác: tiếp nhận hồ sơ, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả gửi tổ chức, cá nhân; chuyển hồ sơ đến phòng Lãnh sự và người Việt Nam ở nước ngoài – Sở Ngoại vụ 	<p>Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Ngoại vụ tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh.</p>	<p>0,25 ngày</p>
Bước 2	<p>Nhận hồ sơ TTHC. Phân công xem xét, tham mưu xử lý.</p>	<p>Lãnh đạo phòng Lãnh sự và Người Việt Nam ở nước ngoài – Sở Ngoại vụ</p>	<p>0,25 ngày</p>
Bước 3	<p>- Xem xét hồ sơ TTHC, việc đáp ứng các yêu cầu, điều kiện của Doanh nhân theo quy định.</p> <p>- Báo cáo kết quả, đề xuất Lãnh đạo phòng Lãnh sự và người Việt Nam ở nước ngoài – Sở Ngoại vụ tham mưu Lãnh đạo Sở Ngoại vụ phê duyệt Văn bản (kèm hồ sơ TTHC) gửi các cơ quan liên quan (Thuế, Hải quan, Bảo hiểm, Công an và các cơ quan khác nếu cần) để xác minh những thông tin liên quan đến Doanh nghiệp và Doanh nhân theo quy định.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Dự thảo Văn bản của Sở Ngoại vụ gửi các cơ quan liên quan để xác minh những thông tin liên quan đến Doanh nghiệp và Doanh nhân theo 	<p>Chuyên viên phòng Lãnh sự và Người Việt Nam ở nước ngoài – Sở Ngoại vụ</p>	<p>1,5 ngày</p>

	<i>quy định.</i>		
Bước 4	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt kết quả xem xét hồ sơ TTHC, việc đáp ứng các yêu cầu, điều kiện của Doanh nhân theo quy định. - Trình Lãnh đạo Sở Ngoại vụ phê duyệt Văn bản gửi các cơ quan liên quan để xác minh những thông tin liên quan đến Doanh nghiệp và Doanh nhân theo quy định. <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Dự thảo Văn bản của Sở Ngoại vụ gửi các cơ quan liên quan để xác minh những thông tin liên quan đến Doanh nghiệp và Doanh nhân theo quy định.</i> 	Lãnh đạo phòng Lãnh sự và Người Việt Nam ở nước ngoài – Sở Ngoại vụ	0,25 ngày
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt Văn bản của Sở Ngoại vụ gửi các cơ quan liên quan để xác minh những thông tin liên quan đến Doanh nghiệp và Doanh nhân theo quy định. - Phân công phòng Lãnh sự và Người Việt Nam ở nước ngoài theo dõi, tổng hợp kết quả xác minh của các cơ quan liên quan; tham mưu, đề xuất giải pháp giải quyết TTHC. 	Lãnh đạo Sở Ngoại vụ	0,5 ngày
Bước 6	<ul style="list-style-type: none"> - Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành Văn bản của Sở Ngoại vụ (kèm theo hồ sơ TTHC). - Chuyển Văn bản đến các cơ quan liên quan theo quy định. 	Bộ phận Văn thư của Sở Ngoại vụ	0,25 ngày
Bước 7	<ul style="list-style-type: none"> - Xác minh những thông tin liên quan đến Doanh nghiệp và Doanh nhân đề nghị cho phép sử dụng thẻ ABTC theo quy định. - Ban hành Văn bản trả lời về kết quả xác minh gửi Sở Ngoại vụ tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh theo quy định (gửi qua Bộ phận Văn thư Sở Ngoại vụ) 	Các cơ quan liên quan	Theo quy định ¹
Bước 8	Nhận Văn bản trả lời về kết quả xác minh của các Cơ quan liên quan. Chuyển phòng Lãnh sự và Người Việt Nam ở nước ngoài – Sở Ngoại vụ tổng hợp, tham mưu xử lý theo quy định	Bộ phận Văn thư của Sở Ngoại vụ	0,25 ngày
Bước 9	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận Văn bản trả lời về kết quả xác minh của các Cơ quan liên quan. - Phân công tổng hợp kết quả xác minh của các Cơ quan liên quan; tham 	Lãnh đạo phòng Lãnh sự và Người Việt Nam ở	0,25 ngày

	<p>mu, đề xuất giải pháp giải quyết TTHC.</p> <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ TTHC. - Văn bản của Sở Ngoại vụ gửi các cơ quan liên quan để xác minh những thông tin liên quan đến Doanh nghiệp và Doanh nhân theo quy định. - Văn bản trả lời về kết quả xác minh của các Cơ quan liên quan. 	nước ngoài – Sở Ngoại vụ	
Bước 10	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp kết quả xác minh những thông tin về Doanh nghiệp và Doanh nhân của các Cơ quan liên quan. - Báo cáo, đề xuất Lãnh đạo phòng Lãnh sự và người Việt Nam ở nước ngoài – Sở Ngoại vụ tham mưu Lãnh đạo Sở Ngoại vụ phê duyệt hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC theo quy định. <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Văn bản của Sở Ngoại vụ gửi các cơ quan liên quan để xác minh những thông tin liên quan đến Doanh nghiệp và Doanh nhân theo quy định. + Văn bản trả lời về kết quả xác minh của Các cơ quan liên quan. + Dự thảo Tờ trình của Sở Ngoại vụ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC. + Dự thảo kết quả giải quyết TTHC. 	Chuyên viên phòng Lãnh sự và Người Việt Nam ở nước ngoài – Sở Ngoại vụ	2,0 ngày
Bước 11	<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt kết quả xem xét hồ sơ TTHC, việc đáp ứng các yêu cầu, điều kiện của Doanh nhân theo quy định, kết quả kiểm tra xác minh những thông tin về Doanh nghiệp và Doanh nhân theo quy định. - Trình Lãnh đạo Sở Ngoại vụ phê duyệt Tờ trình trình UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC. <p><i>* Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Hồ sơ TTHC; + Văn bản của Sở Ngoại vụ gửi các cơ quan liên quan để xác minh những thông tin liên quan đến Doanh nghiệp và Doanh nhân theo quy 	Lãnh đạo phòng Lãnh sự và Người Việt Nam ở nước ngoài – Sở Ngoại vụ	0,5 ngày

	<p><i>định.</i></p> <p>+ Văn bản trả lời về kết quả xác minh của Các cơ quan liên quan.</p> <p>+ Dự thảo Tờ trình của Sở Ngoại vụ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC;</p> <p>+ Dự thảo kết quả giải quyết TTHC theo quy định.</p>		
Bước 12	Phê duyệt Tờ trình của Sở Ngoại vụ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Sở Ngoại vụ	1,0 ngày
Bước 13	<p>- Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành Tờ trình của Sở Ngoại vụ (kèm theo hồ sơ TTHC và các Văn bản liên quan).</p> <p>- Chuyển Văn bản đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Ngoại vụ.</p>	Bộ phận Văn thư của Sở Ngoại vụ	0,25 ngày
Bước 14	Nhận Tờ trình của Sở Ngoại vụ (kèm theo hồ sơ TTHC và các Văn bản liên quan), chuyển đến UBND tỉnh (qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh)	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Ngoại vụ	0,25 ngày
Bước 15	Nhận hồ sơ của Sở Ngoại vụ trình UBND tỉnh; lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực – Văn phòng UBND tỉnh kiểm soát, tham mưu xử lý theo quy định.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 16	<p>Kiểm soát về thể thức, kỹ thuật, nội dung trình của Sở Ngoại vụ; tổng hợp kết quả, báo cáo Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, duyệt trình Lãnh đạo UBND tỉnh.</p> <p>* <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i></p> <p>+ Hồ sơ TTHC;</p> <p>+ Văn bản của Sở Ngoại vụ gửi các cơ quan liên quan để xác minh những thông tin liên quan đến Doanh nghiệp và Doanh nhân theo quy định.</p> <p>+ Văn bản trả lời về kết quả xác minh của Các cơ quan liên quan.</p> <p>+ Tờ trình của Sở Ngoại vụ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC;</p> <p>+ Dự thảo kết quả giải quyết TTHC theo quy định.</p>	Chuyên viên theo dõi ngành, lĩnh vực Văn phòng UBND tỉnh	2,0 ngày
Bước 17	Duyệt kết quả, trình Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định giải	Lãnh đạo Văn phòng	1,0 ngày

	<p>quyết TTHC. * <i>Gửi kèm các văn bản và dự thảo liên quan:</i> + <i>Hồ sơ TTHC;</i> + <i>Văn bản của Sở Ngoại vụ gửi các cơ quan liên quan để xác minh những thông tin liên quan đến Doanh nghiệp và Doanh nhân theo quy định.</i> + <i>Văn bản trả lời về kết quả xác minh của Các cơ quan liên quan.</i> + <i>Tờ trình của Sở Ngoại vụ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết TTHC;</i> + <i>Dự thảo kết quả giải quyết TTHC theo quy định.</i></p>	UBND tỉnh	
Bước 18	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC ²	Lãnh đạo UBND tỉnh	1,0 ngày
Bước 19	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành kết quả giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	Bộ phận Văn thư của Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 20	Nhận kết quả giải quyết TTHC; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Ngoại vụ tại Trung tâm Phục vụ HCC.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh	0,25 ngày
Bước 21	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả giải quyết TTHC; số hóa kết quả giải quyết TTHC và cập nhật vào Cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. Xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, kết thúc việc giải quyết TTHC. - Thông báo, trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. 	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở NN&PTNT tại Trung tâm Phục vụ HCC	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			
<i>(Thời gian giải quyết TTHC được tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định và không bao gồm thời gian xác minh những thông tin liên quan đến Doanh nghiệp và Doanh nhân của các Cơ quan liên quan theo quy định)</i>			13,0 ngày

¹: Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được Văn bản đề nghị của Sở Ngoại vụ, các cơ quan liên quan (Thuế, Hải Quan, Bảo hiểm, Công an và các cơ quan khác nếu có) ban hành Văn bản trả lời về kết quả xác minh, nếu không có Văn bản trả lời thì coi như đồng ý và phải chịu trách nhiệm về việc này. Trong trường hợp phát sinh phải xác minh nhiều nơi thì các cơ quan liên quan phải có Văn bản trao đổi với Sở Ngoại vụ để gia hạn thời gian trả lời kết quả xác minh, thời gian gia hạn không quá 15,0 ngày.

²: Văn bản của UBND tỉnh đồng ý cho phép Doanh nghiệp có Doanh nhân được sử dụng thẻ ABTC hoặc Văn bản từ chối, nếu rõ lý do cho Doanh nghiệp theo quy định.

BIỂU TỔNG HỢP DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	LĨNH VỰC/ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Quyết định công bố DM TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Số ngày thực hiện theo Quyết định công bố DM TTHC	Số ngày thực hiện thực hiện theo QTNB
	Cấp Văn bản cho phép sử dụng thẻ ABTC tại địa phương			
1	<i>Đối với các trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều 9 Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg ngày 12/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ và đang làm việc tại các Doanh nghiệp thuộc quyền quản lý của UBND tỉnh</i>	Quyết định số 1658/QĐ-UBND ngày 07/8/2023	20,0 ngày	20,0 ngày
2	<i>Đối với các trường hợp quy định tại Khoản 3, Điều 9 Quyết định số 09/2023/QĐ-TTg ngày 12/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ</i>		13,0 ngày *	13,0 ngày *

*: Thời gian giải quyết TTHC không bao gồm thời gian xác minh những thông tin liên quan đến Doanh nghiệp và Doanh nhân của các cơ quan liên quan (Thuế, Hải quan, Công an và các cơ quan khác theo quy định).